

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2020/HS - ST
Ngày 18 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiệp.
2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên toà:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2020/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Lường Văn P** - Sinh năm 1960; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn T (đã chết) và bà Lường Thị Le (đã chết); Có vợ là Quàng Thị U và có 05 con (con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/9/2009 bị Toà án nhân dân huyện S xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện S áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 30/6/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Quàng Thị U, sinh năm 1976. Trú tại: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00' ngày 30/6/2020 tổ công tác Công an xã D phối hợp với tổ công tác công an huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã D phát hiện Lương Văn P đang điều khiển xe mô tô theo hướng thành phố Sơn La – Sông Mã, qua kiểm tra hành chính P khai nhận vừa nuốt một gói Heroine và đề nghị tổ công tác giúp đỡ để lấy gói Heroine ra. Sau đó, P được đưa đến trạm y tế xã C, huyện S và nôn ra một gói nilon nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, P khai là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 26K4 – 2577.

Ngày 01/7/2020 Cơ quan CSĐT công an huyện S tiến hành bóc mở niêm, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định, kết quả: Cân tích số chất bột màu trắng thu giữ của P có khối lượng 0,17 gam. Đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu P.

Tại bản kết luận giám định số 1144 ngày 06/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam loại Heroine”*.

Ngày 14/7/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã hoàn lại cho CQCSĐT công an huyện Sông Mã mẫu giám định không sử dụng đến là 0,10 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Lương Văn P khai nhận: Sáng ngày 30/6/2020 P một mình điều khiển xe mô tô đi lên bản N, xã D để trả nợ tiền sửa xe, khi quay về đến khu vực thuộc bản N1, xã Chiềng Khương thì P gặp một người đàn ông dân tộc Thái quen năm 2017 khi đi cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Sơn La nhưng không nhớ rõ họ tên và địa chỉ đang đi bộ ngoài đường. Qua nói chuyện P hỏi mua được của người đàn ông này một cục nhỏ Heroine với giá 50.000đ. P nhặt 1 mảnh túi nilon gói số Heroine vừa mua được và hàn kín lại sau đó ngậm vào trong khoang miệng. Khi điều khiển xe đi về đến khu vực bản H, xã D thấy có tổ công tác công an đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe, sợ bị phát hiện nên P đã nuốt gói Heroine xuống bụng; Tuy nhiên, vì sợ ma túy đã nuốt xuống bụng gây nguy hiểm đến tính mạng nên P đã khai báo với tổ công tác và đề nghị tổ công tác giúp đỡ để lấy gói Heroine vừa nuốt xuống ra. Sau đó, P được đưa đến trạm y tế xã C và nôn ra gói Heroine như đã nêu ở trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKSSM ngày 07 tháng 9 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Lương Văn P từ 16 - 22 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng mảnh nilon và các phong bì niêm phong ban đầu, trả lại xe mô tô cho người có quyền, nghĩa vụ liên quan. Miễn án phí hình sự, tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 08 giờ 10 phút, ngày 30/6/2020, bắt quả tang Lương Văn P có hành vi cất giấu 01 gói chất bột màu trắng, nghi là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ 01 gói chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 1144 ngày 06/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: “...*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam loại Heroine*”.

- Lời khai bị cáo về việc vì đã sử dụng ma túy từ năm 2004 nên ngày 30/6/2020 có mua một cục nhỏ Heroine của người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ, mục đích để sử dụng, khi đang trên đường trở về thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/6/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,17 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ “01 đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tuy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã bị kết án một lần về tội phạm cùng loại nhưng sau khi chấp hành án xong trở về địa phương bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2017 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để giáo dục, cải tạo bản thân, từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục phạm tội mới, thể hiện ý thức coi thường pháp luật và khả năng khó giáo dục cải tạo.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Về người đàn ông dân tộc Thái bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: đối với chiếc xe BKS 26K4 – 2577 xác định được là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma

túy vợ bị cáo không biết nên cần trả lại xe mô tô cho vợ bị cáo. Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lương Văn P 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2020.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 mảnh túi ni lon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành đã niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 027899 và được đóng 2 dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Mã.
 - + 0,1 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong gửi giám định được đựng trong 01 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 000731, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho người liên quan 01 chiếc xe mô tô có BKS 26K4 – 2577.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn P.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2020), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết đúng quy định./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung